

Mai này đều bước...

theo gương Đản Anh

Thế là đã hơn 50 năm - hơn nửa thế kỷ - kể từ ngày 26/6/1961, ngày mà những học sinh “bé tí teo và chưa có gì” như tôi... bắt đầu cuộc sống mới tại Trường Thiếu Sinh Quân: cuộc sống nội trú của những đứa trẻ mười hai mười ba tuổi, hoặc lớn hơn một chút; nếu lỡ mà ‘lạng quạng’... cán bộ cho ăn roi mây hay bị phạt... là chuyện bình thường. Ngày đi học xa, chỉ có Ba tôi chở tôi đến trại Lê Văn Duyệt Sài Gòn, tôi nhìn thấy Ba tôi lấy khăn chấm nước mắt, còn tôi thì vô tư.

Chúng tôi, những người ở Sài Gòn, được ưu tiên chở ra trường trước. Con đường từ Sài Gòn ra Vũng Tàu thuở ấy rất ít xe, trống vắng ở nhiều đoạn, hai bên đường cây cối rậm rạp, vài chiếc xe chở hành khách, một số xe quân sự chạy lên chạy xuống, còn lại duy nhất đoàn xe của chúng tôi với vài chiếc GMC.

Trường TSQ có ba dãy lầu lớn, đẹp nguy nga như ba tòa lâu đài, nằm sừng sững dưới chân núi Lớn thật hùng vĩ. Cả một thảm cây xanh phủ hết bề mặt núi, từ chân lên tới đỉnh. Tôi mơ được đặt chân lên đến đỉnh; nếu lên tới đỉnh, không biết gió có... thổi tôi ra biển? Mùa này các TSQ đang nghỉ hè. Chúng tôi, những con “ma mới” vừa đến trường - trong cảnh trống vắng, lại thêm cơn mưa chiều mùa hạ vừa mới dứt hạt, mùi đất mới xông lên hòa lẫn không khí lạnh - đứa nào cũng run.

Theo ông Thượng sĩ nhất Mười xuống phòng khánh tiết để lãnh muống ăn cơm, và nhận số quân. Nguyễn Văn Ân số quân 1800, Đồng Văn Ba 1801, Đinh Phú Bình 1802, Trương Trung

Can 1803, Trịnh Tất Cường 1804... Sau đó xuống nhà bàn ăn cơm, rồi lãnh quân trang. Khi trở lên phòng nhiều đứa khóc: vì nhớ nhà, vì xa người thân... Tôi nhớ gia đình thì ít, trái lại, nhớ mấy con nhỏ hàng xóm nhỏ xíu của tôi thì nhiều; và tôi cũng đã biết khóc, mặc dù không biết cái gì đã làm tôi khóc.

Sau 3 tháng nghỉ hè, các TSQ “ma cũ” từ bốn phương lại trở về trường. Chúng tôi được xếp lớp theo trình độ học vấn. Tôi khai lớp ‘đệ lục’, và được xếp vào lớp đệ lục A.

Thằng nằm bên cạnh tôi là Tiến “khói” bây giờ. Đêm đầu tiên nghe nó khóc thút thít... làm tôi cũng chạnh lòng, và nhớ nhà vô kể. Đôi dép nhật mang từ nhà, tôi ngủ để dưới giường, sáng mai không cánh mà bay; lại thấy thằng Nguyễn Lợi dân Huế (sau này đi khóa 23/TĐ) tinh bơ mang đôi dép của mình, tôi đòi lại... thì hắn gây với tôi. Thôi, nó “ma cũ”, mình “ma mới”, bỏ qua cho rồi. Đó là kỷ niệm đáng nhớ ở lớp này!

Sau đó tôi được chuyển về lớp đệ lục D; ở lớp này có TSQ Trần Văn Toàn, anh của TSQ Trần Văn Thắng hiện ở tiểu bang Washington; nằm gần tôi là TSQ Hoàng Vạn Xuân, thằng này lùn nhưng dễ chịu. Ở phòng khác còn có Đào Nguyên Hùng vào trường năm 1959, anh học đệ thất và rất tốt với tôi. Sát bên là lớp đệ lục C, pháp văn, toàn “ma mới”. Tôi nhớ nhất anh Lê Văn Tất, người ốm tong teo, lên xuống cầu thang chỉ có một mình, vì đặc biệt nên dễ nhớ. Hôm đại hội TSQ ở bên Texas, nghe nói có Lê Văn Tất ở Úc châu qua, tôi chạy đi tìm. Sau hơn 40 năm gặp lại anh, qua ít phút ngỡ ngàng, tôi cố tìm lại trong tiềm thức của mình: anh thay đổi nhiều quá, trán hói, người mập ra, giọng nói không thay đổi, nhưng lời nói thì nhiều lý lẽ hơn, xứng đáng là con chim - hay con kangaroo đầu đàn - đại diện CTSQ ở Úc. Lớp này còn có Nguyễn Văn Tấn dân Huế, Bùi Văn Nguyễn ‘Nam kỳ’...

Rồi cũng có ngày rời tổ ấm bay đi khắp bốn phương trời. Phạm Mỹ Thịnh ‘Rệp’, chưa tới tuổi ra trường, cũng theo tôi xin ra trường, và đi BĐQ; nhờ vậy, mà nó lấy được cô vợ đẹp, chung thủy, như bây giờ.

Tôi về Tiểu đoàn 5/ND vào tháng 5/1968, tháng của đợt 2 ‘tổng công kích’. VC đã thua thảm hại và mất tinh thần thấy rõ. Chúng tôi chỉ lục soát xung quanh xã Nhị bình, Tân Thới Hiệp, vườn măng 7 mẫu... thuộc quận Hóc Môn và Lái Thiêu. Hôm ấy toán kích đêm bắn bị thương một thằng du kích VC. Tội nghiệp tên du kích VC ốm đói, gãy trơ xương, mặt xanh như tàu lá. Lần đầu trông thấy một thằng VC, tôi cũng ‘ớn lạnh’, anh Quân CTSQ, Đại úy đại đội trưởng nói: “VẬY mà mày cũng là TSQ?”. Tôi nói: “Nhìn thằng này tôi gớm quá anh!”. Tôi đó, tôi bảo hai người lính đào hầm và căng poncho sát hầm anh Quân; anh bảo: “Mày lại nằm gần thằng cố vấn Mỹ đi”. Tôi nói không! Anh hỏi: “Ở trường mày làm cái gì?”. Tôi nói: “2 năm tiểu học, 2 năm trung học”. Anh gật đầu nói: “Thôi mày giống tao rồi!”. Sau năm 1969, anh đổi về phủ Thủ tướng và lên Thiếu tá; nếu không, tôi nghĩ, anh chắc chắn sẽ “mai này... đều bước theo gương đàn anh” thôi!

Ở TĐ5ND còn có 4 CTSQ khác là Đào Nguyên Hùng, vào trường năm 1959, Trung sĩ nhất. Anh là người hào hoa, mê nhảy đầm. Gặp anh ở đại đội, anh mừng lắm. Anh “bước theo gương đàn anh” năm 1970 trong một trận đánh giải tỏa QL22 từ Tây Ninh đến căn cứ Thiện Ngôn. CTSQ Nguyễn Văn Tấn, Trung sĩ nhất, dân Huế. Buổi sáng trong lúc ra gỡ lựu đạn gài qua đêm, VC biết được thói quen này nên bò đến gần, và đưa anh... “bước theo gương đàn anh” năm 1969 ở tả ngạn sông Vàm Cỏ Đông - Tây Ninh. CTSQ Vĩnh Chương, mang máy cho ông tiểu đoàn trưởng TĐ5ND, bị trả về Hải quân, coi như may mắn. CTSQ Trung sĩ nhất Bùi Văn Nguyễn, vào trường năm 1961, em của CTSQ Bùi Văn Lại, cũng “bước theo gương đàn anh” năm 1969 trong một trận đánh lớn ở Tây Ninh.

TĐ1ND có 4 CTSQ. Đại úy ‘Jacky’ Ngoạt đại đội trưởng, còn sống khỏe mạnh, nhờ anh luôn may mắn trong các trận chiến lớn nhỏ. CTSQ Đại úy Phạm Thái Hóa K20/ĐL, tôi gặp anh lúc hai tiểu đoàn bàn giao vị trí ở vườn cao su Dầu Tiếng; anh là một đại đội trưởng khá ‘đặc biệt’: đi hành quân đội mũ đỏ. Trong một trận đánh lớn suốt 3 đêm mà VC vượt biên giới

Cao Miên tiến qua VN do bọn giao liên dẫn đường - đánh xong rút về bên kia biên giới, tôi lại trở qua giao chiến - anh Hóa bị pháo binh Mỹ bắn quá sát, mảnh đạn văng trúng bệ hàm, ai cũng tưởng anh đã “theo gương đàn anh”... nhưng nhờ trực thăng tản thương kịp, mà bây giờ anh có thêm một biệt danh khác là Hóa “méo”, anh hiện ở tiểu bang Kansas. CTSQ Trung sĩ nhất Mai Tề, anh vào thăm tôi lúc tôi còn học ở trường; bộ đồ hoa dù và cái nón đỏ của anh đã lồi cuốn tôi ngày đêm. Khi tôi về nhảy dù mới biết anh lấy được một người vợ đẹp và giàu. Đến năm 1972 gặp lại anh trong một trận đánh ở Quảng Trị, tôi thấy anh đã là sĩ quan trung đội trưởng, rồi ít ngày sau... nghe tin anh đã “bước theo gương đàn anh”! CTSQ Trung úy Quách Giang đại đội trưởng, tôi gặp anh trong trại tù ở Tuy Hòa tỉnh Phú Yên. Anh dáng người hơi to bệ ngang, nhưng rất khỏe, giọng nói khàn khàn, quê anh ở Ban Mê Thuột. Năm 1979 anh rủ tôi trốn trại cùng với Thiếu tá Khôi bên BÐQ và Trung tá Cường bên LLDB. Trong trại tù tôi làm nghề chặt cây rừng, có quyền đi sớm; vì vậy, tôi phụ trách việc mang gạo, cá khô, và muối ra rừng chôn. Một tuần sau, trong lúc đôn cây tôi bị thương ở chân nên không đi được; 3 người trốn vào bữa trưa thứ bảy, tôi hỏi hộp chờ đợi, và mong cho họ thoát. Ba tuần lễ sau trại tập hợp tất cả tù nhân và yêu cầu lên án hành động trốn trại, chỉ qua việc này tôi biết 3 anh đã bị bắt lại, nhưng không biết bị bắt ở đâu thôi. Không có mặt 3 anh trốn trại, tù nhân tha hồ lên án, đa số là những thằng tù ‘tiền bộ’: “Giết, giết”, “tử hình”, “chặt ra nhiều khúc để bón ruộng cho đồng lúa thêm xanh” - thằng này bị ám ảnh bởi thơ Tố Hữu - riêng tôi, đang hỏi hộp chờ đợi số phận của mình.

Qua ngày hôm sau, 3 người tù từ trên xe bị quăng xuống như quăng vài bao vải, tụi vệ binh coi trại xúm lại, cứ súng AK trở báng mà đập túi bụi - nhảy dù, biệt động quân, lực lượng đặc biệt phối hợp trốn trại mà! Thân thể 3 người tù mềm nhũn như cục bột, thằng trại trưởng ra lệnh đào 3 cái hầm xung quanh, đắp vách bằng rơm trộn lẫn với đất sét. Tội nghiệp, đám tù phải làm việc suốt đêm mà không ai dám mở miệng, vì

có ‘ăng-ten’ tù làm chung. Sau khi cùm 3 người tù, chúng rải nước đường xung quanh để kiến bò vào ăn những miếng thịt còn bê bết máu, nát nhừ trên thân thể họ. Có lẽ bom Mỹ rải trên đất Bắc... giết cả dòng họ nó, hay chúng nó không phải là người; thế nên bọn quý đồ lúc nào cũng thêm máu, thêm hành hạ thân xác đồng chủng, mới thỏa mãn ‘thú tính’ chăng? Giam một thời gian, chúng chuyển anh Khôi qua trại khác, cùm Quách Giang và anh Cường chung. Trời tháng 7 nắng đổ lửa, cái nắng hừng hực đốt cháy da người, không một làn gió thổi, cỏ cây héo úa; thằng VC hút thuốc quăng xuống chỗ hai anh bị cùm, thế là lửa bốc cháy, tù chạy ra chữa cháy, tên VC bắn chỉ thiên bảo vào trong nhà. Giờ thì tiếng la hét của hai anh không còn nữa. Chúng chở hai anh đi viện, anh Cường chết, Quách Giang bị cưa 2 chân. Tội nghiệp, một thời xông pha lửa đạn không được vẻ vang, lại... “mai này đều bước theo gương đàn anh”.

TĐ2ND có CTSQ Nguyễn Văn Minh ra trường năm 1966, K23/ĐL. Anh về Nhảy dù năm 1970, giữa lúc cuộc chiến đang lên đến đỉnh cao, cả hai bên đều bị thiệt hại nặng nề. Năm 1972, khi anh “theo gương đàn anh” tại mặt trận Quảng Trị, anh đang là Trung úy đại đội trưởng. Tội nghiệp như là người bạn gái cùng xóm, khóc hết nước mắt, xỉu lên xỉu xuống, bỏ thi tú tài luôn.

TĐ3ND có 3 CTSQ, là Thiếu úy Võ Ngọc La, bị thương và giải ngũ năm 1972. Anh lấy được bà vợ rất giàu có, là tiệm giò chả Phú Hương nổi tiếng ở Tân Định Sài Gòn, có lẽ nhờ vậy mà anh thoát khỏi vòng đời nghiệt ngã của những CTSQ nhất định “mai này đều bước theo gương đàn anh”; Thượng sĩ Trần Nguyễn Lê vào trường năm 1958, “theo gương đàn anh” năm 1969 tại Tây Ninh; Trung sĩ Nguyễn Văn Phú vào trường năm 1959 ra trường năm 1963, về làm huấn luyện viên nhảy dù, đổi về tiểu đoàn 3, sau đó ra khỏi binh chủng.

TĐ6ND có lẽ vì hậu cứ ở Vũng Tàu, lại gần trường Mẹ, nên con số CTSQ về tiểu đoàn này đông nhất, và số CTSQ “mai này đều bước theo gương đàn anh” nhiều nhất... so với các tiểu đoàn tác chiến và các tiểu đoàn trợ chiến của sư đoàn dù.

Anh CTSQ Đại tá Nguyễn Văn Minh đã rời TĐ6ND lâu rồi. Thiếu tá CTSQ Cung ‘củ đậu’ hiện ở Cali. Đại úy CTSQ Ngô Xuân Vinh lên Thiếu tá trẻ nhất QLVNCH ở mặt trận An Lộc năm 1972. CTSQ Huỳnh Văn Giàu bị thương giải ngũ, anh mất ở tiểu bang Georgia. Đại úy CTSQ Hứa Minh Châu vẫn còn sống; Trung sĩ Nguyễn Nhớ ra khỏi binh chủng; Trung úy CTSQ Nguyễn Phú Trung biệt danh Trung ‘đô’, ở trường học CC2, năm 1961 ra trường về tiểu đoàn này, sau đó đổi về đại đội 2 Trinh sát. Tôi gặp anh ở Hạ Lào trước khi tôi bị thương, khi đó anh mới nhận chức đại đội trưởng đại đội 2 trinh sát thay thế người đại đội trưởng vừa chết, và chưa được một tuần sau... anh đã “bước theo gương đàn anh”. Các Chuẩn úy CTSQ Nguyễn Văn Lục, Chuẩn úy CTSQ Nguyễn Minh Hải, Chuẩn úy CTSQ Giao... “đều bước theo gương đàn anh” cùng với CTSQ Đặng Đức Khải ở mặt trận biên giới Cambodia và Tây Ninh. Tháng 7/1969, công trường 7 VC tấn công TĐ6ND ở xóm Cây Chở - khu Bến Cò Nổi - dọc theo tả ngạn sông Vàm Cỏ Đông. CTSQ Chuẩn úy Đặng Đức Khải vào trường năm 1962, thấy cây 12.7 ly của VC ‘ngon ăn’ quá, nên điều trung đội của mình nhào qua, và anh đã... “bước theo gương đàn anh” sớm nhất, trong số những người ra chung khóa với tôi và về nhảy dù cùng một lượt. Đáng lý ra tôi không biết Khải “theo gương đàn anh” sớm như vậy, vì sáng đó tôi có hẹn đưa một người bạn gái đi dự thi Tae-kwon-do ở Sài Gòn thì có lệnh tôi phải qua nghĩa trang quân đội để tiễn biệt một sĩ quan nhảy dù chết trận. Qua đến nơi tôi thấy mẹ và em của Khải đang cầm tấm hình của nó, tôi chỉ la “trời ơi”, rồi nước mắt tuôn trào. Có lẽ nó biết tôi đang ở gần nó nhất, nên xui khiến tôi qua tiễn biệt nó chẳng? CTSQ Trung úy Lý Văn Phúc, K23/ĐL, “bước theo gương đàn anh” mùa hè năm 1972 tại Quảng Trị.

TĐ7ND có Thượng sĩ CTSQ Hồ Hiền; Đại úy CTSQ Nguyễn Văn Mỹ; Chuẩn úy CTSQ Trần Duy Dầy, em của CTSQ Trần Kim Thoa. Anh nguyên là sĩ quan pháo binh nhảy dù bị đưa về TĐ7ND, sau đó anh bị hạ lon xuống Thượng sĩ nhất, và trả về SD25BB; anh bị thương liệt cả người vì mảnh đạn pháo

kích trúng xương sống ở căn cứ Thiện Ngôn, Tây Ninh. Trung úy CTSQ Trần Thanh người Huế, tiểu đoàn sọ Trần Thanh chết nên truyền chuyển về TĐ2PB/ND, sau đó anh xin về nguyên quán. Trung úy CTSQ Nguyễn Tùy Thời, anh đi đánh giặc mà mang dây cà tha bùa Miền quán quanh người, nên cũng giống như CTSQ Trần Thanh, được truyền chuyển về TĐ1PB/ND. Chuẩn úy CTSQ Phước - có biệt danh là Phước 'cọp' vì anh dữ hơn cọp - bị lính bắn chết ở vườn Tao Đàn Sài Gòn; Thượng sĩ CTSQ Nguyễn Văn Ân 1800, vào trường năm 1961, "theo gương đàn anh" lúc bò lên kéo xác đồng đội về trong một trận đánh ở biên giới Cambodia-Tây Ninh.

TĐ8ND có Chuẩn tướng CTSQ Trương Quang Ân, sau đổi về SĐ23BB, rớt trực thăng chết cùng với phu nhân. Bà là người trí thức, đẹp, khó có ai qua được; nữ quân nhân nhảy dù, nhiều sĩ quan theo bà, trong đó có 2 người đặc biệt là CTSQ Trương Quang Ân và mũ đỏ Ngô Quang Trường. Khi Đại tá Nguyễn Chánh Thi tư lệnh nhảy dù hỏi bà chọn ai, bà chọn ông anh của chúng ta, và đám cưới! Anh là CTSQ cấp Tướng "bước theo gương đàn anh" sớm nhất trong hàng ngũ Cựu Thiếu sinh quân. Thiếu tá CTSQ Trần Toán mất ở tiểu bang Texas; Trung úy CTSQ Phan Quang Thương hiện ở Hoa Kỳ; Thiếu úy CTSQ Đinh Quyết Chiến vào trường năm 1961, hiện định cư tại Canada; Trung sĩ CTSQ Huỳnh Ngọc Xiển, anh của CTSQ Huỳnh Ngọc Thế, hiện ở VN. Đại úy CTSQ Võ Thế Hùng, một đại đội trưởng trẻ, đánh giặc rất lỳ, gặp giặc là xung phong. Hôm tôi gặp nó đang học khóa 1/68 ở Quang Trung, tôi có nói với nó đừng về nhảy dù, dễ mà... "mai này đều bước theo gương đàn anh" lắm! Cuối cùng cũng gặp lại nó ở TĐ8ND. Nó bị thương rất nặng, đui 1 con mắt, mảnh đạn pháo kích ghim vào óc, và cuối cùng... "theo gương đàn anh" ở tiểu bang Georgia, nhờ anh CTSQ Huỳnh Văn Giàu và một số CTSQ khác lo đám tang giùm. Chuẩn úy CTSQ Hoàng Minh Lành "theo gương đàn anh" lúc lên giải tỏa 'căn cứ Lỗm' ở tỉnh Tây Ninh.

TĐ9ND có Trung úy CTSQ Tô Phương Năng, K23/ĐL, xin ra khỏi binh chủng và theo học ngành công binh; Thiếu úy

CTSQ Mạc Đạm sau về võ đường Tae kwon do của sư đoàn nhảy dù; CTSQ Mạc Bia em của CTSQ Mạc Đạm, hai anh em hiện ở Hoa Kỳ. Trung úy CTSQ Nguyễn Minh Trục, sau đổi về truyền tin của sư đoàn, ở với Đại úy CTSQ Vũ Xu Đình hiện ở tiểu bang Cali.

TĐ11ND có Đại úy CTSQ Mai Ngọc Long, và Đại úy CTSQ Đỗ Ngọc Nuôi, K20/ĐL. Anh là đại đội trưởng xuất sắc, luôn tiến bước “theo gương đàn anh”, nhưng đàn anh chưa nhận, thì anh bị rắc rối trong vụ bắn chết hai quân cảnh Mỹ đòi xét giấy tờ của nhảy dù trên bar Tháp Ngà ở đường Trần Hưng Đạo Sài Gòn. Sau đó anh bị giam ở quân lao và ra khỏi binh chủng. Thiếu úy CTSQ Võ Kim Điền, trước ở BĐQ, TĐ sợ anh chết trận nên chuyển anh về TĐ3PB/ND. Trung úy CTSQ Nguyễn Văn Tinh, cùng lớp pháp văn với CTSQ Hồ Ngọc Hiệp, tôi gặp anh lúc anh đang làm đại đội trưởng, nhưng bỏ đơn vị đóng quân, ra một làng nhỏ thuộc quận Đức Hòa chơi và anh bị mất chức, sau đó không gặp anh nữa.

TĐ1PB/ND có Trung úy CTSQ Nguyễn Văn Thảo, con của ông Nguyễn Văn Phán phục vụ ở trường. Năm 1971, VC quyết tiêu diệt 1 tiểu đoàn ND đang lên giải tỏa căn cứ 6 ở Đakto thuộc tỉnh Pleiku mà anh là sĩ quan tiền sát viên. Anh bị thương rất nặng, nhưng cũng... chưa kịp “bước theo gương đàn anh”. Trung úy CTSQ Nguyễn Thế Hội, tục danh ở trường là Hội ‘ghê’, hiện ở tiểu bang Washington. Năm 1973, anh là sĩ quan chỉ huy tiền trạm của TĐ1PB/ND; anh rủ tôi ra Huế chơi, lúc đó tôi đang làm Pháo đội trưởng; hai đứa bỏ đơn vị đi chơi 1 ngày 1 đêm, may mắn là trong đêm VC không có quấy rối. Trung úy CTSQ Nguyễn Tùy Thời, người hùng diệt tăng, khi anh đi tiền sát viên năm 1972. Tiểu đoàn này còn 2 hạ sĩ quan mà tôi quên mất tên.

TĐ2PB/ND có Đại úy CTSQ Hồng Ngọc Đoàn 1862, pháo đội trưởng pháo đội B2/ND, bị thương ở Hạ Lào, suýt “theo gương đàn anh”. Trung sĩ nhất Phạm Văn Hợp hiện ở Úc châu. Trung sĩ CTSQ Nguyễn Văn Điền, anh là người đầu tiên tôi đề nghị thăng cấp đặc cách tại mặt trận, nhưng sau đó anh đào ngũ.

Đại úy CTSQ Hoàng Văn Thái về pháo binh, và sau đó đổi về phòng 3 của sư đoàn.

TĐ3PB/ND có Đại úy Võ Kim Điền, Trung úy Vũ Đức Nhuận, và Trung úy Vũ Văn Khải ‘hồ’; trong trận An Lộc năm 1972, anh lãnh nguyên một quả đạn 81ly, banh ruột trước khi hô xung phong; anh được đặc cách thăng Đại úy lúc anh vừa được 23 tuổi; vết thương của anh rất nặng, cũng may anh là CTSQ, chuyên ăn hiền ở lành, và thăng pilot cũng là CTSQ, nên nó ‘gồng mình’ đáp xuống giữa lúc pháo và súng cối của VC bắn ngập vùng. Anh được tải thương đưa về bệnh viện điều trị, và về phục vụ tại tiểu khu Kiến Phong.

Ở TTHL/ND có Đại úy CTSQ Nguyễn Minh Tâm, anh của CTSQ Nguyễn Minh Thiện; có CTSQ Bùi Văn Lại, anh của CTSQ Bùi Văn Nguyên - đã tử trận ở TĐ5ND.

Thiếu tá CTSQ Vương Mộng Hồng K14/ĐL trong lúc bay trực thăng quan sát chiến trường, bị VC bắn rớt, và anh đã “theo gương đàn anh” khoảng năm 1964. Đại úy CTSQ Vũ Xu Đình, phòng truyền tin sư đoàn, hiện ở Cali.

Hầu như tất cả các quân nhân chiến đấu trong binh chủng nhảy dù, không ai tránh khỏi bị thương hay chết. Nếu bị thương mà không còn nhảy dù được, anh sẽ là người may mắn hơn mọi người, được ra phục vụ bất cứ đơn vị bộ binh nào mà anh muốn. Đó là điều đau khổ cho những người yêu chiếc nón đỏ và bộ đồ hoa. Ở đơn vị này, nếu anh có một lần sợ súng AK bắn trúng trong trận xung phong đầu tiên, tốt nhất anh nên xin ra khỏi binh chủng dù, về địa phương quân ‘ăn giỗ’ sướng hơn. Tôi lần đầu mới ra trường - ở với CTSQ Đại úy Quân, TĐ5/ND - không sợ súng AK nó bắn, nhưng lại sợ thằng VC xanh như tàu lá chuối. Sau trận đó, tôi như người điếc, không nghe tiếng súng; và thời gian ở pháo đội, VC vừa mới pháo kích, tôi đã là người đầu tiên có mặt bên ngoài. Nói thế để các CTSQ biết: làm chỉ huy ở nhảy dù rất khó; nhiều CTSQ của chúng ta cũng vì lý do này... mà đã sớm bước “theo gương đàn anh”. Từ năm 1973 cho đến ngày mất nước, không có một CTSQ nào

tình nguyện về nhảy dù nữa, âu đó cũng là cơ may cho trường Mẹ, vẫn còn nhiều CTSQ sống đến ngày nay.

Hôm nay ôn lại những ngày tháng cũ của hơn 40 năm trước, không sao tránh khỏi thiếu sót, rất mong các CTSQ thông cảm cho tuổi già chông chất, trí nhớ không còn minh mẫn nữa. Viết lên để cùng nhau nghiêng mình tưởng niệm các CTSQ trong binh chủng nhảy dù đã anh dũng hy sinh, đền nợ nước tại các chiến trường. Những CTSQ đã nằm xuống, tất cả còn độc thân, còn quá trẻ, chỉ biết tiến, không biết lùi, dù phải hy sinh thân xác. Các CTSQ ở binh chủng nhảy dù đã thực hiện được mộng ước của mình: MAI NÀY ĐỀU BƯỚC THEO GƯƠNG ĐÀN ANH!

Hồng Ngọc Đoàn 1862/NY.

